TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
QUẬN HAI BÀ TRƯNG -TP HÀ NỘI	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----*-----**	**-----***-----**
Số: 476 /2017/QĐST - HNGĐ	Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 524/2017/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2017, giữa :

Nguyên đơn: Anh K – sinh năm: 1976

HKTT: phố L, phường V, quận H, Hà Nội

Nơi cư trú hiện tại: Timescity, phường V, quận H, Hà Nội

Bị đơn: Chị T – sinh năm: 1979

HKTT và cư trú tại: phố L, phường V, quận H, Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Điều 24, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2017 .

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh K – sinh năm: 1976

HKTT: phố L, phường V, quận H, Hà Nội

Nơi cư trú hiện tại: Timescity, phường V, quận H, Hà Nội

Bị đơn: Chị T – sinh năm: 1979

HKTT và cư trú tại: phố L, phường V, quận H, Hà Nội

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Về quan hệ hôn nhân: Anh K và chị T cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng thuận tình ly hôn.

Về con: Hai bên xác nhận vợ chồng có 02 con chung: N.H.U – sinh ngày: 19/9/2004, N.U.C – sinh ngày: 31/12/2009. Hai bên thoả thuận giao anh K trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu N.H.U, giao chị T trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu N.U.C kể từ tháng 8/2017 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh K tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu N.U.C 10.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 8/2017 cho đến khi cháu C đủ tuổi trưởng thành 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom chăm sóc con chung .

Về tài sản, nhà ở chung và công nợ: Ngày 02/8/2017 anh K có đơn xin rút yêu cầu chia tài sản chung vợ chồng là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật. Hai bên xác nhận đã giải quyết xong về tài sản, nhà ở chung và công nợ không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

Về án phí: Anh K tự nguyện chịu án phí thuận tình ly hôn 150.000 đồng và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai nộp tiền tạm ứng phí số 2828 ngày 29/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Anh K được hoàn lại số tiền 60.550.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG

Thẩm phán

Nơi nhận :
- Các đương sự
- Viện kiểm sát, Thi hành án
- Lưu hồ sơ vụ án
- UBND phường Giảng Võ, quận Ba Đình, Hà Nội

(Số 128/11.11.2003)

Phạm Xuân Thủy